

GIẤY ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ
REQUEST FOR USING SERVICES

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHÚ HUNG (PHS)

To: PHU HUNG SECURITIES CORPORATION (PHS)

Tổ chức/Cá nhân (Institution/ Individual):.....
Số CMND/Hộ chiếu/GCNĐKKD (ID/Passport/Business Certificate No):
Ngày cấp (Issuing date): **Nơi cấp (Issuing place):**
Địa chỉ (Address):
Điện thoại (Tel): **Email:**
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức)/ Legal Representative (for institution):

Số tài khoản giao dịch chứng khoán tại PHS
Securities trading account at PHS

0	2	2								
---	---	---	--	--	--	--	--	--	--	--

Tài khoản cá nhân tại ngân hàng (Banking account):

Mã TK

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Account

Tại ngân hàng:

At the bank

Mã TK:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Account

Tại ngân hàng:

At the bank

Tôi đồng ý sử dụng các dịch vụ dưới đây do PHS cung cấp:

I agree using below services provided by PHS:

1. Loại dịch vụ môi giới (Brokerage service):

- PHS Investor Pro:** Dịch vụ trọn gói có chuyên viên môi giới tư vấn (Service with consultation of broker)
 PHS E-Trade Pro: Không có môi giới tư vấn, khách hàng giao dịch trực tuyến (Online trading services without consultation)

2. Hình thức giao dịch trực tuyến (Online trading):

- E-Stock (Trade via Internet)** Email nhận mật khẩu (Email to get password):.....
 T-Stock (Trade via Call Center) Mật khẩu giao dịch qua Call Center (Password to trade via call center):.....

3. Hình thức cập nhật thông tin (Information update):

- M-Stock (Text message or SMS service)** Số điện thoại đăng ký M-Stock (Registered phone number):.....
 Nhận sao kê định kỳ (Receive periodic statements) Qua email (Via email) Tại quầy giao dịch (At counter).....

4. Dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán tự động (Automated payment in advance):

- Nhượng quyền nhận tiền bán chứng khoán qua Internet (Transfer right of getting selling money via internet)**

CAM KẾT VÀ XÁC NHẬN (COMMITMENT & CONFIRMATION):

- Đồng ý để PHS được tự động trích từ tài khoản tiền gửi để giao dịch chứng khoán mở tại PHS cho các giao dịch liên quan đến việc cung cấp dịch vụ này theo quy định của PHS

I agree that PHS automatically extract my deposit account for securities trading opening at PHS for relevant transaction to supply services in according with PHS's regulations.

- Đã nghiên cứu và hiểu rõ các quy định nội bộ của PHS về việc cung cấp và sử dụng các dịch vụ nêu trên (**)
I read and understand clearly about internal regulation of PHS on providing and using services mentioned above.

- Xác nhận những thông tin đã đăng ký là hoàn toàn chính xác và chịu trách nhiệm
Confirm registered information is completely correct and take full responsibility.

Tôi cam kết những thông tin đăng ký trên hoàn toàn chính xác và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các giao dịch theo yêu cầu của tôi.

I confirm that information registered is correct and accept full responsibility for my requested transactions.

....., ngày(date) tháng(month) năm(year)

Bên đề nghị (Applicant)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu/Signature and full name /seal)

**** Lưu ý: Quy định về việc cung cấp và sử dụng các loại hình dịch vụ của PHS (đính kèm).**

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHÚ HƯNG

Verified and stamped by the Phu Hung Securities Corporation

Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng xác nhận Bên đề nghị đã xuất trình CMND/Hộ chiếu và ký Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ dưới sự chứng kiến của đại diện Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng.

PHS has verified Applicant representing ID/ Passport and signing request for using services under the witness of PHS's representative.

Nhân viên giao dịch
Officer

Kiểm soát
Controller

Trưởng CN/PGD
Head of Branch/Trading Office

QUY ĐỊNH VỀ VIỆC CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG CÁC LOẠI HÌNH DỊCH VỤ CỦA PHS:

Điều 1: Thỏa thuận chung

Nhằm mục đích tạo điều kiện thuận lợi cho Khách hàng thực hiện giao dịch chứng khoán, Công ty Chứng khoán đồng ý cung cấp cho Khách hàng dịch vụ giao dịch chứng khoán thông qua các hình thức sau: giao dịch qua điện thoại, giao dịch trực tuyến qua mạng, giao dịch qua nhân viên môi giới.

Mọi lệnh giao dịch của Khách hàng thực hiện thông qua các hình thức này đều có giá trị pháp lý tương đương với lệnh giao dịch Khách hàng thực hiện trực tiếp tại trụ sở hoặc các điểm giao dịch của Công ty Chứng khoán.

Điều 2: Quy định về phương thức giao dịch

2.1 Hình thức giao dịch qua điện thoại (T-Stock)

2.1.1 Khi Khách hàng có nhu cầu đặt lệnh, Khách hàng sẽ phải thực hiện gọi điện vào số điện thoại được Công ty Chứng khoán cung cấp dùng riêng cho việc nhận lệnh qua điện thoại;

2.1.2 Khách hàng phải sử dụng mật khẩu giao dịch để đảm bảo an toàn cho việc sử dụng dịch vụ đặt lệnh qua điện thoại;

2.1.3 Khi đặt lệnh giao dịch qua điện thoại, Khách hàng phải thực hiện cung cấp những thông tin sau:

- Số tài khoản giao dịch;
- Mật khẩu giao dịch;
- Loại lệnh (mua/bán/hủy);
- Mã chứng khoán;
- Khối lượng đặt;
- Giá đặt (theo đơn vị 1000 đồng, nếu là lệnh ATO thì phần này sẽ được đọc là "ATO");
- Ngày của phiên giao dịch;
- Đợt khớp lệnh.

2.1.4 Lệnh của Khách hàng sẽ được nhân viên giao dịch của Công ty Chứng khoán đọc nhắc lại và kiểm tra thông tin. Nếu tất cả các thông tin là hợp lệ, lệnh của Khách hàng sẽ được đưa vào hệ thống chờ khớp lệnh;

2.1.5 Khách hàng đồng ý thu Công ty Chứng khoán ghi âm và lưu giữ lại nội dung cuộc điện thoại đặt lệnh do Khách hàng gọi đến. Băng ghi âm của Công ty Chứng khoán cung cấp được coi là bằng chứng pháp lý trong trường hợp có tranh chấp phát sinh từ việc thực hiện đặt lệnh giao dịch nêu trên.

2.2 Hình thức giao dịch trực tuyến qua internet (E-Stock)

2.2.1 Khách hàng cần đăng ký địa chỉ email để nhận password giao dịch qua internet.

2.2.2 Khách hàng đồng ý thu Công ty Chứng khoán quy định về dịch vụ giao dịch qua môi trường Internet mà Công ty Chứng khoán cung cấp. Mọi lệnh giao dịch của Khách hàng thực hiện qua mạng Internet đều có giá trị pháp lý tương đương với lệnh giao dịch Khách hàng thực hiện trực tiếp tại trụ sở hoặc các điểm giao dịch của Công ty Chứng khoán.

2.3 Hình thức chuyển giao thông tin giao dịch qua SMS (M-Stock)

2.3.1 Để sử dụng dịch vụ này, khách hàng cần đăng ký số điện thoại di động.

2.3.2 Thông qua SMS, kết quả giao dịch của khách hàng sẽ được trả về thông qua số điện thoại được đăng ký ở trên.

2.3.3 Khách hàng có thể chủ động tra cứu thông tin về thị trường chứng khoán cũng như thông tin về tài khoản giao dịch chứng khoán.

2.3.4 Khách hàng sẽ được nhận tin nhắn về các thông báo của Công ty Chứng khoán

2.4 Hình thức giao dịch thông qua nhân viên môi giới

2.4.1 Khi đặt lệnh mua/bán chứng khoán, Khách hàng ghi đầy đủ các thông tin trên phiếu lệnh (theo mẫu) và nộp tại quầy giao dịch của Công ty Chứng khoán;

2.4.2 Công ty Chứng khoán sẽ kiểm tra tính hợp lệ của phiếu lệnh và ký xác nhận;

2.4.3 Trong bản hợp đồng này, "Phiếu lệnh" có chữ ký hai bên được hiểu là tài liệu xác nhận Lệnh mua/bán chứng khoán của Khách hàng hợp lệ, được Công ty Chứng khoán chấp nhận;

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

3.1 Sở hữu hợp pháp chứng khoán mà Khách hàng ủy thác cho Công ty Chứng khoán lưu giữ;

3.2 Đặt lệnh mua/bán chứng khoán tại quầy giao dịch của Công ty Chứng khoán hoặc theo các phương thức đặt lệnh khác được các bên thỏa thuận theo quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này;

3.3 Tuân thủ đầy đủ, chính xác các qui định của Công ty Chứng khoán về giao dịch thông qua các hình thức trên. Khách hàng sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm về những thiệt hại phát sinh do việc không tuân thủ hoặc tuân thủ không đầy đủ các qui định trên;

3.4 Khách hàng chấp nhận kết quả giao dịch được thực hiện thông qua một trong các hình thức giao dịch trên;

3.5 Đối với những hình thức giao dịch trên đây, Khách hàng đồng ý ủy quyền cho Công ty Chứng khoán ký tên vào phiếu lệnh mua giao dịch nếu pháp luật yêu cầu. Khách hàng cam kết tự chịu hoàn toàn mọi trách nhiệm về việc ủy quyền này đồng thời cam kết chấp nhận và không thực hiện bất cứ khiếu nại nào với Công ty Chứng khoán đối với mọi hành vi của Công ty Chứng khoán thực hiện trong phạm vi ủy quyền này.

3.6 Khách hàng kịp thời chuyển giao phiếu lệnh tới Công ty Chứng khoán chậm nhất là 01 ngày kể từ ngày giao dịch nếu không ủy quyền ký phiếu lệnh cho Công ty Chứng khoán;

3.7 Trong trường hợp Khách hàng không đáp ứng được các yêu cầu theo quy định của pháp luật và Công ty Chứng khoán ban hành, Công ty Chứng khoán có quyền đơn phương tạm ngưng giao dịch cho tất cả những dịch vụ nêu trên cho tới khi Khách hàng đáp ứng được các quy định trên.

3.8 Khách hàng thường xuyên theo dõi số dư tiền và chứng khoán, đối chiếu kết quả giao dịch với Công ty Chứng khoán và kịp thời phản ánh những sai sót (nếu có) cho bộ phận nhận lệnh của Công ty Chứng khoán.

3.9 Để đảm bảo tính bảo mật trong giao dịch, khách hàng nên thường xuyên thay đổi mật khẩu.

3.10 Được hưởng các khoản lãi phát sinh từ số dư trên tài khoản tiền gửi giao dịch chứng khoán tại Ngân hàng do Công ty Chứng khoán chỉ định và các quyền lợi hợp pháp trên số dư của tài khoản lưu ký chứng khoán như: cổ tức, lãi trái phiếu....

3.11 Thực hiện các quyền hợp pháp của người sở hữu chứng khoán theo quy định của pháp luật và các quy định khác được áp dụng;

3.12 Được Công ty Chứng khoán thông báo đầy đủ về kết quả thực hiện các giao dịch chứng khoán mà Khách hàng đặt mua/bán;

3.13 Có quyền yêu cầu rút một phần hoặc toàn bộ tiền, chứng khoán khỏi tài khoản giao dịch chứng khoán bất cứ lúc nào;

3.14 Cam kết những thông tin được liệt kê trên đây là đúng sự thật và phải thông báo cho Công ty Chứng khoán khi phát sinh những thay đổi có liên quan. Trường hợp thông tin sai sự thật, hợp đồng này vô hiệu và xử lý theo Điều 10 của Hợp đồng này;

3.15 Cam kết khi đã đặt lệnh, Khách hàng không được đơn phương sửa đổi hoặc hủy bỏ giao dịch. Khách hàng chỉ được phép sửa đổi hoặc hủy bỏ lệnh khi có sự chấp thuận của Công ty Chứng khoán và theo quy định hiện hành của Sở Giao dịch Chứng khoán/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán;

3.16 Thanh toán các khoản phí môi giới và các khoản phí khác theo quy định hợp pháp của Công ty Chứng khoán;

3.17 Thực hiện ký quỹ tiền và chứng khoán đúng hạn để đảm bảo cho Công ty Chứng khoán thực hiện các giao dịch cho Khách hàng. Tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh các hướng dẫn, quy định của Công ty Chứng khoán liên quan đến việc sử dụng Tài khoản và giao dịch mua/bán chứng khoán;

3.18 Mặc nhiên chấp nhận kết quả giao dịch do Công ty Chứng khoán thực hiện theo lệnh mua/bán chứng khoán của Khách hàng hoặc của người được Khách hàng ủy quyền theo các phương thức đặt lệnh được các bên thỏa thuận tại Điều 3 của Hợp đồng này.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Công ty Chứng khoán

4.1 Hưởng phí cho các dịch vụ cung cấp cho Khách hàng theo biểu phí hợp pháp của Công ty Chứng khoán;

4.2 Công ty Chứng khoán được phép sử dụng số dư trên tài khoản tiền gửi giao dịch chứng khoán để thanh toán các khoản phí cho các lệnh mua/bán chứng khoán của Khách hàng;

4.3 Được ghi giảm tiền, chứng khoán trên tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng để thực hiện thanh toán theo lệnh mua/bán của Khách hàng;

4.4 Thực hiện các giao dịch chứng khoán theo phiếu lệnh của Khách hàng. Đảm bảo lệnh giao dịch của Khách hàng được chuyển vào hệ thống giao dịch tập trung khi các thông tin về lệnh của Khách hàng cung cấp cho Công ty là hợp lệ và đúng thời gian;

4.5 Lưu giữ tiền của Khách hàng tại tài khoản tiền gửi giao dịch chứng khoán tại Ngân hàng thanh toán do Công ty Chứng khoán chỉ định;

4.6 Lưu giữ chứng khoán của Khách hàng tại tài khoản lưu ký chứng khoán của người đầu tư đứng tên CTCK tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam;

4.7 Giữ bí mật các thông tin về Khách hàng, trừ trường hợp cung cấp theo quy định của pháp luật;

- 4.8 Không được sử dụng tiền và chứng khoán của Khách hàng nếu không có lệnh của Khách hàng;
- 4.9 Công ty Chứng khoán phải thông báo kịp thời cho Khách hàng (thông qua một trong những hình thức sau đây: tin nhắn điện thoại di động SMS, điện thoại, trên trang web của công ty chứng khoán hoặc trực tiếp tại các điểm nhận lệnh giao dịch chứng khoán của công ty chứng khoán) về kết quả thực hiện giao dịch ngay khi Công ty Chứng khoán nhận được thông báo từ Trung tâm giao dịch chứng khoán hoặc Sở giao dịch chứng khoán;
- 4.10 Thực hiện bảo mật mật khẩu quy ước giữa hai bên (nếu có);
- 4.11 Thông báo số dư tài khoản, các giao dịch được thực hiện hàng tháng cho Khách hàng khi có yêu cầu của Khách hàng;
- 4.12 Không được chấm dứt hợp đồng trước thời hạn trừ trường hợp Khách hàng vi phạm các quy định tại Điều 6 hợp đồng này hoặc Khách hàng thực hiện các hành vi bị cấm quy định tại Luật chứng khoán của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ngày 29 tháng 06 năm 2006 và các văn bản pháp luật có liên quan;
- 4.13 Bồi thường thiệt hại cho Khách hàng theo quy định của pháp luật nếu các thiệt hại đó phát sinh do lỗi của Công ty chứng khoán. Mức bồi thường thiệt hại sẽ do các bên tự thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5: Cam kết mặc định

- 5.1 Khi ký tên vào hợp đồng này, Khách hàng thừa nhận Công ty Chứng khoán đã thông báo đầy đủ với Khách hàng về chức năng, giấy phép hoạt động, phạm vi kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện ký hợp đồng;
- 5.2 Khi Khách hàng ký hợp đồng này, khách hàng mặc nhiên chấp thuận các khoản phí theo biểu phí quy định của Công ty chứng khoán cũng như các thay đổi trong biểu phí này được Công ty Chứng khoán công bố trong từng kỳ, và Khách hàng cam kết rằng đã được thông báo rõ ràng về điều này khi ký kết hợp đồng này.
- 5.3 Đối với hình thức giao dịch qua Internet và điện thoại đến tổng đài, Khách hàng cam kết đồng ý ủy quyền cho Công ty Chứng khoán ký tên vào phiếu lệnh giao dịch nếu pháp luật có yêu cầu.
- 5.4 Khi ký tên vào hợp đồng này, khách hàng cam kết đồng ý những điều khoản của dịch vụ nhượng quyền nhận tiền bán chứng khoán qua Internet, bao gồm:
 - 5.4.1 *Khách hàng đồng ý nhượng quyền nhận tiền bán chứng khoán và Công ty chứng khoán đồng ý mua quyền nhận tiền bán chứng khoán của Khách hàng căn cứ vào kết quả khớp lệnh bán chứng khoán của Khách hàng tại Công ty Chứng khoán. Trên cơ sở chi tiết các giao dịch khớp lệnh, Khách hàng sẽ gửi yêu cầu về số tiền chuyển nhượng, giá tại Công ty Chứng khoán. Trên cơ sở chi tiết các giao dịch khớp lệnh, Khách hàng sẽ gửi yêu cầu về số tiền chuyển nhượng, giá chuyển nhượng theo từng lần tới Công ty Chứng khoán thông qua hình thức Internet và được chứng thực bởi tên truy cập và mật khẩu của Khách hàng.*
 - 5.4.2 *Giá chuyển nhượng của quyền nhận tiền bán: Số tiền khách hàng nhận được từ việc chuyển nhượng bằng số tiền chuyển nhượng trừ đi mức chiết khấu được Công ty Chứng khoán công bố trong từng kỳ.*
 - 5.4.3 *Chuyển tiền mua quyền nhận tiền giao dịch chứng khoán: Tại ngày thực hiện việc chuyển nhượng quyền nhận tiền bán chứng khoán, Công ty Chứng khoán sẽ thực hiện chuyển tiền mua quyền nhận tiền giao dịch chứng khoán của Khách hàng vào tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng mở tại công ty chứng khoán.*
- 5.5 Khi ký tên hoặc ủy quyền cho người khác ký vào phiếu lệnh mua/bán chứng khoán hoặc đặt lệnh mua/bán chứng khoán theo phương thức khác đã được các bên thỏa thuận, Khách hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đề nghị Công ty Chứng khoán thực hiện giao dịch mua/bán chứng khoán cho mình, Phiếu lệnh mua/bán chứng khoán, tài liệu đặt lệnh mua/bán chứng khoán theo phương thức khác (nếu có) và các chứng từ, tài liệu liên quan là một phần của hợp đồng này;
- 5.6 Khách hàng tự nguyện chấp thuận đối với mọi dịch vụ tiện ích mới của Công ty nếu các dịch vụ đó không làm phát sinh chi phí giao dịch của Khách hàng.
- 5.7 Khách hàng thừa nhận và chấp nhận rằng việc giao dịch chứng khoán thông qua các hình thức nêu tại Điều 3 của Hợp đồng này là dịch vụ Công ty Chứng khoán cung cấp nhằm tạo thuận lợi cho Khách hàng giao dịch, dịch vụ này có thể có những nhầm lẫn phát sinh trong giao dịch hoặc Khách hàng có thể bị mạo danh để thực hiện giao dịch, do đó Khách hàng cần phải tuyệt đối bí mật về mật khẩu giao dịch và tuân thủ những quy định của Công ty Chứng khoán về giao dịch thông qua các hình thức nêu trên (nếu có);
- 5.8 Việc chuyển tiền theo các quy định của CTCK Phú Hưng về thời gian chuyển tiền, phí chuyển tiền, trách nhiệm và rủi ro hai bên, và các điều kiện khác liên quan đến dịch vụ chuyển tiền. Để biết thêm thông tin về chính sách chuyển tiền hiện hành, khách hàng vui lòng liên hệ với công ty để được hướng dẫn thêm.
- 5.9 Khách hàng xác nhận rằng họ đã đọc hoặc được hướng dẫn các quy định về mở tài khoản, giao dịch, ủy quyền, công bố thông tin trong Thông Tư 74/2011/TT-BTC ngày 01/06/2011 và đã được cung cấp thông tin đúng quy định.

Điều 6: Bản Công bố rủi ro

- 6.1 Khách hàng mặc nhiên thừa nhận giá chứng khoán có thể và luôn luôn biến động, và một chứng khoán bất kỳ có thể lên hoặc xuống giá, và trong một số trường hợp có thể trở nên hoàn toàn vô giá trị. Khách hàng công nhận rằng luôn có một rủi ro tiềm tàng là thua lỗ có thể xuất hiện nhiều hơn là có lãi khi mua bán chứng khoán;
- 6.2 Khách hàng thừa nhận rằng việc đặt lệnh mua/bán chứng khoán qua Internet và/hoặc qua điện thoại luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng do lỗi của hệ thống hoặc của bất kỳ bên thứ ba nào khác. Những rủi ro này bao gồm:
 - Lỗi kỹ thuật hệ thống phần cứng, phần mềm;
 - Nguy cơ ngưng trệ hoạt động của hệ thống mạng do tắc nghẽn đường truyền;
 - Các máy tính có thể bị nhiễm virus làm ngưng trệ các hoạt động trao đổi thông tin trong mạng máy tính;
 - Lệnh giao dịch có thể bị treo, bị ngừng, bị trì hoãn, hoặc có lỗi dữ liệu;
 - Việc nhận dạng các tổ chức hoặc nhà đầu tư có thể bị nhầm, sai sót;
 - Bảng giá chứng khoán và các thông tin chứng khoán khác có thể có lỗi hoặc sai, lệch;
 - Những rủi ro khác.
- 6.3 Công ty Chứng khoán không chịu trách nhiệm nếu khách hàng để lộ mật khẩu truy cập, mật khẩu giao dịch. Trong trường hợp Khách hàng phát hiện có người không được ủy quyền sử dụng mật khẩu truy cập và đặt lệnh của mình, Khách hàng phải thông báo ngay lập tức cho Công ty Chứng khoán để đình chỉ giao dịch và có biện pháp xử lý kịp thời;
- 6.4 Khách hàng cam kết chấp nhận rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại phát sinh từ việc giao dịch qua Internet và/hoặc qua điện thoại do lỗi hệ thống, lỗi của bất kỳ bên thứ ba nào khác hoặc do hành vi của Khách hàng ảnh hưởng đến việc thực hiện giao dịch mua/bán chứng khoán hoặc sử dụng Tài khoản Giao dịch Chứng khoán của Khách hàng. Khách hàng cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các hướng dẫn, quy định của Công ty Chứng khoán về việc sử dụng Tài khoản hoặc thực hiện giao dịch mua/bán chứng khoán qua Internet và/hoặc qua điện thoại;